

**BỘ TƯ PHÁP
CỤC QUẢN LÝ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH
VÀ THEO ĐỐI THI HÀNH PHÁP LUẬT**

Số: 448 / QLXL VPHC & TDTHPI - XI / HC

V/v hướng dẫn công tác quản lý

xử lý vi phạm hành chính

xử lý vi ph

DÉN

Ngày 07/09/2016

Chuyển: P. QLXLVN

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh An Giang

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2015

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trả lời Công văn số 551/STP-KTVB&TDTHPL ngày 20/7/2015 của Sở Tư pháp tỉnh An Giang đề nghị Bộ Tư pháp có ý kiến về những khó khăn, vướng mắc trong thực thi pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, sau khi nghiên cứu nội dung Công văn và các quy định pháp luật có liên quan, Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp (Cục QLXLVPHC&TDTHPL) có ý kiến như sau:

1. Theo quy định tại Điều 59 Luật Xử lý vi phạm hành chính (Luật XLVPHC), khi xem xét ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, trong trường hợp cần thiết, người có thẩm quyền xử phạt có trách nhiệm xác minh các tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính.

Căn cứ quy định nêu trên, Cục QLXLVPHC&TDTHPL cho rằng, trường hợp vụ việc đã được lập biên bản vi phạm hành chính nhưng sau đó, qua quá trình xác minh các tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính, cơ quan, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính phát hiện ra những sai sót trong biên bản vi phạm hành chính thì có thể lập biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 59 của Luật để sửa đổi, bổ sung những nội dung bị sai sót trong biên bản vi phạm hành chính đã lập. Biên bản xác minh này cũng phải được lập theo đúng thủ tục, trình tự quy định tại Điều 58 Luật XLVPHC và có đầy đủ chữ ký của những người có liên quan: cá nhân hoặc đại diện tổ chức vi phạm; người chứng kiến, người bị thiệt hại hoặc đại diện tổ chức bị thiệt hại (nếu có).

2. Khoản 1 Điều 58 Luật XLPVHC quy định: “Khi phát hiện vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực quản lý của mình, người có thẩm quyền đang thi hành công vụ phải kịp thời lập biên bản”. Bên cạnh đó, khoản 2 Điều 6 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật XLPVHC (Nghị định số 81/2013/NĐ-CP) cũng quy định: những người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính (người có thẩm quyền xử phạt, công chức, viên chức đang thi hành công vụ,



nhiệm vụ...) chỉ có quyền “lập biên bản về những vi phạm thuộc phạm vi thi hành công vụ, nhiệm vụ được giao”.

Như vậy, nếu một chức danh có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính trong một hoặc một số lĩnh vực quản lý nhất định nhưng lại tiến hành lập biên bản đối với một hành vi vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực quản lý khác, không thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý được giao thì về mặt nguyên tắc, biên bản đó không được coi là biên bản vi phạm hành chính vì biên bản đó không do người có thẩm quyền lập theo quy định pháp luật. Trong trường hợp này, người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính theo quy định pháp luật (quy định tại các nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản nhà nước) vẫn được quyền lập biên bản vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm mà không vi phạm nguyên tắc “một hành vi vi phạm hành chính chỉ bị lập biên bản và ra quyết định xử phạt một lần” (khoản 3 Điều 6 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP).

Tuy nhiên, trên thực tế, có những vụ việc vi phạm khi được phát hiện có thể bao gồm nhiều hành vi vi phạm hành chính thuộc các lĩnh vực quản lý khác nhau, người có thẩm quyền lập biên bản phải tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với tất cả các hành vi vi phạm liên quan đến vụ việc để bảo đảm nguyên tắc “mọi hành vi vi phạm phải được phát hiện, ngăn chặn kịp thời” (quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3 Luật XLVPHC), sau đó, biên bản phải được chuyển ngay đến người có thẩm quyền xử phạt để tiến hành xử phạt theo quy định tại khoản 3 Điều 58 Luật XLVPHC.

Căn cứ các quy định nêu trên, tùy từng trường hợp cụ thể, Quý Sở có thể xác định biên bản vi phạm hành chính có bị lập sai thẩm quyền hay không:

Thứ nhất, nếu vụ việc vi phạm chỉ có một hoặc một số hành vi vi phạm thuộc một lĩnh vực quản lý nhà nước thì việc lập biên bản vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm phải do người có thẩm quyền lập biên bản được quy định tại nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước lập.

Thứ hai, nếu vụ việc vi phạm có nhiều hành vi vi phạm thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước khác nhau thì người có thẩm quyền lập biên bản phát hiện ra vụ việc đó phải tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với tất cả các hành vi vi phạm liên quan đến vụ việc. Trong trường hợp này, đề nghị Quý Sở nghiên cứu, áp dụng quy định tại khoản 3 Điều 58 Luật XLVPHC, theo đó, trường hợp vi phạm hành chính không thuộc thẩm quyền xử phạt của

người lập biên bản thì biên bản phải được chuyển ngay đến người có thẩm quyền xử phạt để tiến hành xử phạt.

3. Về cách đánh bút lục theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Cục QLXLVPHC&TDTHPL thấy rằng, hiện nay, chưa có quy định cụ thể về vấn đề này. Đây là một trong những vấn đề thực tiễn phát sinh trong quá trình thi hành Luật XLVPHC và các văn bản quy định chi tiết Luật, Cục QLXLVPHC&TDTHPL sẽ tổng hợp, nghiên cứu, báo cáo Lãnh đạo Bộ Tư pháp kiến nghị Chính phủ quy định cụ thể vấn đề này hoặc đề nghị Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (với vai trò là cơ quan quản lý công tác cai nghiện ma túy) nghiên cứu, ban hành Thông tư hướng dẫn theo thẩm quyền, bảo đảm việc thực thi, áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được thống nhất, hiệu quả.

Hiện tại, Nghị định số 221/2013/NĐ-CP đang được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tiến hành rà soát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, do đó, Quý Sở có thể nghiên cứu, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang trực tiếp có văn bản báo cáo Chính phủ hoặc có văn bản đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, báo cáo Chính phủ bổ sung quy định hướng dẫn cụ thể về cách đánh bút lục đối với hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

4. Về vấn đề kinh phí cho công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, hiện nay, Bộ Tư pháp đã đề xuất và hiện đang phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng Thông tư quy định việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

5. Về cách xác định tổ chức, cá nhân vi phạm phạm hành chính, Luật XLVPHC đã có quy định tại khoản 10 Điều 2 và Điều 5, do đó, Quý Sở có thể nghiên cứu các quy định nêu trên để áp dụng cho từng trường hợp, từng đối tượng cụ thể.

Đối với đối tượng vi phạm hành chính là đại lý, Cục QLXLVPHC&TDTHPL thấy rằng, vấn đề này đã được quy định tại Luật Thương mại năm 2005. Cụ thể như sau:

Khoản 2 Điều 167 Luật Thương mại quy định: Bên đại lý là thương nhân nhận hàng hoá để làm đại lý bán, nhận tiền mua hàng để làm đại lý mua hoặc là bên nhận uỷ quyền cung ứng dịch vụ.



Bên cạnh đó, khoản 1 Điều 6 Luật Thương mại cũng quy định: Thương nhân bao gồm tổ chức kinh tế được thành lập hợp pháp, cá nhân hoạt động thương mại một cách độc lập, thường xuyên và có đăng ký kinh doanh.

Căn cứ các quy định nêu trên, có thể thấy, đại lý có thể là “tổ chức kinh tế” hoặc “cá nhân hoạt động thương mại một cách độc lập, thường xuyên và có đăng ký kinh doanh”. Do đó, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính cần căn cứ từng trường hợp cụ thể để xác định đại lý là cá nhân hay tổ chức vi phạm hành chính.

Trên đây là ý kiến của Cục QLXLVPHC&TDTHPL về những khó khăn, vướng mắc trong thực thi pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, xin gửi tới Sở Tư pháp tỉnh An Giang.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Đinh Trung Tụng (để báo cáo);
- Lưu: VT Cục, Phòng QLXLVPHC (3b).

CỤC TRƯỞNG



Đặng Thanh Sơn